**NHÓM 5: THCS NGUYỄN THÁI BÌNH, PTDTNT THCS-THPT ĐIỂU XIỂNG**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ – LỚP 7**

**1. KHUNG MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết (TNKQ)** | | **Thông hiểu**  **(TL)** | | **Vận dụng**  **(TL)** | | **Vận dụng cao**  **(TL)** | |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **PHÂN MÔN ĐỊA LÍ** | | | | | | | | | | | |
| **1** | **CHÂU ÂU**  **(8 tiết)** | - Vị trí địa lí, phạm vi châu Âu  - Đặc điểm tự nhiên  - Đặc điểm dân cư, xã hội  - Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên  - Khái quát về Liên minh châu Âu (EU) | 6TN\* |  |  | 1TL\* |  | 1TL |  |  | 40% |
| **2** | **CHÂU Á**  **(3 tiết)** | - Vị trí địa lí, phạm vi châu Á  - Đặc điểm tự nhiên | 2TN\* |  |  | 1TL |  |  |  |  | 10% |
| ***Tỉ lệ*** | | | ***20%*** | | ***15%*** | | ***15%*** | | | | ***50%*** |
| **PHÂN MÔN LỊCH SỬ** | | | | | | | | | | | |
| **1** | **TÂY ÂU TỪ THẾ KỈ V ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI**  **(8 tiết)** | 1. Quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu | 7TN\* |  |  | 1TL |  | 1TL\* |  | 1TL | 35% |
| **2** | **TRUNG QUỐC TỪ THẾ KỈ VII ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX**  **(3 tiết)** | 1. Khái lược tiến trình lịch sử của Trung Quốc từ thế kỉ VII  2. Thành tựu chính trị, kinh tế, văn hóa của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX | 1TN |  |  | 1TL\* |  |  |  |  | 15% |
| ***Tỉ lệ*** | | | ***20%*** | | ***15%*** | | ***10%*** | | ***5%*** | | ***50%*** |
| **Tổng hợp chung** | | | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | | ***100%*** |

**2. BẢNG ĐẶC TẢ**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| ***Nhận biết*** | ***Thông hiểu*** | ***Vận dụng*** | ***Vận dụng cao*** |
| **PHÂN MÔN ĐỊA LÍ** | | | | | | | |
| 1 | **CHÂU ÂU**  **(8 tiết)** | Vị trí địa lí, phạm vi châu Âu  Đặc điểm tự nhiên  Đặc điểm dân cư, xã hội  Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên  Khái quát về Liên minh châu Âu (EU) | **Nhận biết**  – Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu.  – Xác định được trên bản đồ các sông lớn Rhein (Rainơ), Danube (Đanuyp), Volga (Vonga).  – Trình bày được đặc điểm các đới thiên nhiên: đới ôn hòa, đới lạnh.  – Trình bày được đặc điểm của cơ cấu dân cư, di cư và đô thị hoá ở châu Âu.  **Thông hiểu**  – Phân tích được đặc điểm các khu vực địa hình chính của châu Âu: khu vực đồng bằng, khu vực miền núi.  – Phân tích được đặc điểm phân hoá khí hậu: phân hóa bắc nam; các khu vực ven biển với bên trong lục địa.  – Nêu được dẫn chứng về Liên minh châu Âu (EU) như một trong bốn trung tâm kinh tế lớn trên thế giới.  **Vận dụng**  – Lựa chọn và trình bày được một vấn đề bảo vệ môi trường ở châu Âu. | 6TN\* | 1TL\* | 1TL |  |
| 2 | **CHÂU Á**  **(3 tiết)** | Vị trí địa lí, phạm vi châu Á  Đặc điểm tự nhiên | **Nhận biết**  – Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Á.  – Trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên châu Á: Địa hình; khí hậu; sinh vật; nước; khoáng sản.  – Xác định được trên bản đồ các khu vực địa hình và các khoáng sản chính ở châu Á.  **Thông hiểu**  – Trình bày được ý nghĩa của đặc điểm thiên nhiên đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên. | 2TN\* | 1TL |  |  |
| Số câu/ loại câu | | |  | 8 câu TNKQ | 2 câu TL | 1 câu TL | |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***15*** | ***15*** | |
| **PHÂN MÔN LỊCH SỬ** | | | | | | | |
| 1 | **TÂY ÂU TỪ THẾ KỈ V ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI**  **(8 tiết)** | 1. Quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu  2. Các cuộc phát kiến địa lí  3. Văn hoá Phục hưng  4. Cải cách tôn giáo  5. Sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu trung đại | **Nhận biết**  – Kể lại được những sự kiện chủ yếu về quá trình hình thành xã hội phong kiến ở Tây Âu  **Thông hiểu**  – Trình bày được đặc điểm của lãnh địa phong kiến và quan hệ xã hội của chế độ phong kiến Tây Âu.  – Mô tả được sơ lược sự ra đời của Thiên Chúa giáo  **Vận dụng**  – Phân tích được vai trò của thành thị trung đại.  **Thông hiểu**  – Nêu được hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí  **Vận dụng**  – Sử dụng lược đồ hoặc bản đồ, giới thiệu được những nét chính về hành trình của một số cuộc phát kiến địa lí lớn trên thế giới  **Vận dụng cao**  – Liên hệ được tác động của các cuộc phát kiến địa lí đến ngày nay.  **Nhận biết**  – Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của phong trào văn hoá Phục hưng  **Thông hiểu**  – Giới thiệu được sự biến đổi quan trọng về kinh tế – xã hội của Tây Âu từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XVI.  **Vận dụng**  – Nhận xét được ý nghĩa và tác động của phong trào văn hoá Phục hưng đối với xã hội Tây Âu  **Nhận biết**  – Nêu được nguyên nhân của phong trào cải cách tôn giáo  **Thông hiểu**  – Mô tả khái quát được nội dung cơ bản của các cuộc cải cách tôn giáo  – Giải thích được nguyên nhân của phong trào cải cách tôn giáo  – Nêu được tác động của cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu.  **Thông hiểu**  – Xác định được những biến đổi chính trong xã hội và sự nảy sinh phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu | 7TN\* | 1TL | 1TL\* | 1TL |
| 2 | TRUNG QUỐC TỪ THẾ KỈ VII ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX  **(3 tiết)** | 1. Khái lược tiến trình lịch sử của Trung Quốc từ thế kỉ VII  2. Thành tựu chính trị, kinh tế, văn hóa của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX  1 điểm | **Vận dụng**  – Lập được sơ đồ tiến trình phát triển của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (các thời Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh).  **Nhận biết**  – Nêu được những nét chính về sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường  **Thông hiểu**  – Mô tả được sự phát triển kinh tế thời Minh – Thanh  - Giới thiệu được những thành tựu chủ yếu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (Nho giáo, sử học, kiến trúc,...)  **Vận dụng**  – Nhận xét được những thành tựu chủ yếu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (Nho giáo, sử học, kiến trúc,...)  **Vận dụng cao**  – Liên hệ được một số thành tựu chủ yếu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (Nho giáo, sử học, kiến trúc,...) có ảnh hưởng đến hiện nay | 1TN | 1TL\* |  |  |
| Số câu/ loại câu | | |  | 8 câu TNKQ | 2 câu TL | 1 câu TL | 1 câu TL |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***15*** | ***10*** | ***5*** |
| **Tổng hợp chung** | | |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |

1. **Đề kiểm tra**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 7**

**PHÂN MÔN ĐỊA LÍ**

**A. TRẮC NGHIỆM (2 điểm)**

**Câu 1.**Ranh giới giữa châu Âu và châu Á là dãy

A. Hi-ma-lay-a. **B. U-ran.** C. At-lat. D. Al-det.

**Câu 2.**Đô thị hóa ở châu Âu có đặc điểm

**A. mức độ đô thị hóa cao.** B. mức độ đô thị hóa thấp

C. chủ yếu là đô thị hóa tự VX phát. D. mức độ đô thị hóa rất thấp

**Câu 3.**Dân số châu Âu chiếm tỉ lệ

**A. 10% dân số TG** B. 12% dân số TG

C. 15% dân số TG . D. 20% dân số TG

**Câu 4.** Châu Âu có diện tích là bao nhiêu?

**A. 10,5 triệu km2** B.30,5 triệu km2 C. 40 triệu km2 D. 44,4 triệu km2

**Câu 5.**Châu Âu nằm liền với châu lục nào?

A. Phi B. Mỹ **C. Á**  D. Oxtraylia

**Câu 6**. Địa hình chủ yếu của châu Âu

A. Đồi núi **B. Đồng bằng**  C. Sơn nguyên D. Thung lũng

**Câu 7.**Đặc điểm vị trí địa lí châu Á

**A. là một bộ phận của lục địa Á – Âu.** B. tiếp giáp Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.

C. nằm hoàn toàn ở bán cầu Nam. D. phía Tây tiếp giáp châu Mĩ.

**Câu 8.**Vùng trung tâm châu Á có địa hình chủ yếu là

**A. núi và sơn nguyên cao.** B. vùng đồi núi thấp.

C. các đồng bằng châu thổ rộng lớn. D. đồng bằng nhỏ hẹp.

**B. TỰ LUẬN (3 điểm)**

**Câu 1.** (1.5 điểm) Em hãy đưa ra một số giải pháp bảo vệ môi trường nước ở Châu Âu?

**Câu 2.** (1.0 điểm) Nêu những biểu hiện chứng tỏ EU là một trong bốn trung tâm kinh tế lớn trên thế giới.  
**Câu 3.** (0.5 điểm) Nêu ý nghĩa của đặc điểm địa hình và khoáng sản đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên ở châu Á.

**PHÂN MÔN LỊCH SỬ**

**A. TRẮC NGHIỆM (2 điểm)**

**Câu 1.** Cuối thế kỉ V, xã hội Tây Âu có biến động to lớn gì?

A. Dân số gia tăng. **B. Sự xâm nhập của người Giéc-man.**

C. Công cụ sản xuất được cải tiến. D. Kinh tế hàng hóa phát triển.

**Câu 2.** Các quốc gia cổ đại phương Tây tồn tại đến thời gian nào thì bị bộ tộc Giéc - man tràn xuống xâm chiếm?

A. Cuối thế kỉ IV. B. Đầu thế kỉ V. **C. Cuối thế kỉ V.** D. Đầu thế kỉ IV.

**Câu 3.** Hai giai cấp cơ bản trong xã hội phong kiến châu Âu là

A. địa chủ và nông dân. B. chủ nô và nô lệ.

**C. lãnh chúa và nông nô.** D. tư sản và nông dân.

**Câu 4.** “Ông đã chứng minh được trung tâm hệ thống hành tinh chúng ta là Mặt Trời, Trái Đất tự xoay xung quanh trục của nó và xoay xung quanh Mặt Trời”. Ông là ai?

**A. Cô-péc-ních.** B. Ga-li-lê. C. Đê-các-tơ D. Lê-ô-na đơ Vanh-xi.

**Câu 5.** “Ông cho rằng Mặt Trời không phải là trung tâm của vũ trụ mà chỉ là một trong vô số thái dương hệ”. Ông là ai?

A. Cô-péc-ních **B. Bru-nô.** C. Đê-các-tơ. D. Ga-li-lê.

**Câu 6.** Ai là người đã chứng minh được tính khoa học vững chắc của thuyết Nhật tâm của Cô-péc-ních?

A. Bru-nô. **B. Ga-li-lê.** C. Đê-các-tơ. D. Lê-ô-na đơ Vanh-xi.

**Câu 7.** Triều đại nào được coi là giai đoạn phát triển thịnh trị nhất trong lịch sử phong kiến Trung Quốc?

A. Nhà Tống. **B. Nhà Đường.** C. Nhà Minh. D. Nhà Thanh

**Câu 8.** Nơi khởi đầu Phong trào Văn hóa Phục hưng là:

A. Đức **B. Ý** C.Thụy SĩD. Pháp

**B. TỰ LUẬN (3 điểm)**

**Câu 1.** (1 điểm) Phân tích vai trò của thành thị trung đại.

**Câu 2.** (0.5 điểm) Các cuộc phát kiến địa lí có tác động như thế nào về mặt văn hóa, xã hội của thế giới ngày nay?

**Câu 3.** (0.75 điểm) Trình bày sự phát triển kinh tế thời Minh –Thanh.

**Câu 4.** (0.75 điểm) Tác động của các phong trào cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu?

**4.** **Đáp án và hướng dẫn chấm**

**PHẦN ĐỊA LÍ**

**A. TRẮC NGHIỆM (2 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | B | B | C | A | C | B | A | A |

**B. TỰ LUẬN (3 điểm)**

**Câu 1.** (1.5 điểm) Em hãy đưa ra một số giải pháp bảo vệ môi trường nước ở Châu Âu?

|  |  |
| --- | --- |
| ***NỘI DUNG*** | ***ĐIỂM*** |
| Giải pháp bảo vệ môi trường nước:  + Thực hiện các dự án kiểm soát nguồn nước thải. | 0.25 |
| + Đầu tư công nghệ tiên tiến, làm sạch nguồn nước. | 0.25 |
| + Nâng cao nhận thức của người dân. | 0.25 |
| + Hợp tác giữa các quốc gia để cùng kiểm soát ô nhiễm trên các sông và các vùng biển. | 0.25 |
| + Đối với các vùng biển, châu Âu đã thành lập các khu bảo tồn biển, quản lí chất thải nhựa, áp dụng công nghệ vận tải sạch,… | 0.25 |
| + Cuối năm 2019, châu Âu thực hiện dự án quản lí nước thông minh với sự hỗ trợ của công nghệ viễn thám nhằm mục tiêu phát triển bền vững | 0.25 |

**Câu 2.** (1.0 điểm) Nêu những biểu hiện chứng tỏ EU là một trong bốn trung tâm kinh tế lớn trên thế giới.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nội dung*** | ***Điểm*** |
| Biểu hiện chứng tỏ EU là một trong bốn trung tâm của kinh tế thế giới:  - EU có quy mô GDP hàng đầu thế giới (Năm 2019 đạt 15 626 tỉ USD - chỉ sau Hoa Kỳ). | 0.5 |
| - EU là trung tâm thương mại, tài chính lớn của thế giới. | 0.25 |
| - EU là nơi có nhiều sản phẩm công nghiệp nổi tiếng trên thế giới: ô tô, máy bay, tên lửa,... | 0.25 |

**Câu 3.** (0.5 điểm) Nêu ý nghĩa của đặc điểm địa hình và khoáng sản đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên ở châu Á.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nội dung*** | ***Điểm*** |
| Ý nghĩa của đặc điểm địa hình và khoáng sản đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên ở châu Á:  + Tạo điều kiện cho châu Á phát triển nhiều ngành kinh tế như: trồng cây lương thực, thực phẩm, cây công nghiệp; chăn nuôi gia súc; khai thác khoáng sản; thủy điện; du lịch;… | 0.25 |
| + Cần hạn chế các tác động tiêu cực làm biến đổi địa hình, ô nhiễm môi trường,... | 0.25 |

**PHẦN LỊCH SỬ**

**A. TRẮC NGHIỆM (2 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | B | C | C | A | B | B | B | B |

**B. TỰ LUẬN (3 điểm)**

**Câu 1.** (1 điểm) Phân tích vai trò của thành thị trung đại.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nội dung*** | ***Điểm*** |
| - Kinh tế: Tạo điều kiện cho kinh tế hàng hóa phát triển. | 0,25 |
| - Chính trị: Góp phần xóa bỏ chế độ phong kiến phân quyền, xây dựng chế độ phong kiến tập quyền. | 0,25 |
| - Xã hội: Góp phần dẫn đến sự giải thể của chế độ nông nô. | 0,25 |
| - Văn hóa: Thành thị là các trung tâm văn hóa, mở mang tri thức cho mọi người. | 0,25 |

**Câu 2.** (0.5 điểm) Các cuộc phát kiến địa lí có tác động như thế nào về mặt văn hóa, xã hội của thế giới ngày nay?

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nội dung*** | ***Điểm*** |
| - Văn hóa: Được coi là “cuộc cách mạng thật sự” trong lĩnh vực giao thông và tri thức. Chứng minh Trái Đất hình cầu, phát hiện ra mọi người trên Trái Đất đều giống nhau. | 0,25 |
| - Xã hội: Dẫn đến một làn sóng di chuyển dân cư lớn trên thế giới trong TK XVI-XVIII từ châu Âu sang châu Mĩ, châu Úc. | 0,25 |

**Câu 3.** (0.75 điểm) Trình bày sự phát triển kinh tế thời Minh –Thanh.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nội dung*** | ***Điểm*** |
| - Thủ công nghiệp phát triển. | 0,25 |
| - Xuất hiện mầm mống tư bàn chủ nghĩa: Nhiều xưởng dệt, gốm chuyên môn hóa. | 0,25 |
| - Ngoại thương phát triển: Buôn bán với nhiều nước Đông Nam Á, Ấn Độ, Ba Tư.. | 0,25 |

**Câu 4.** (0.75 điểm) Tác động của các phong trào cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu?

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nội dung*** | ***Điểm*** |
| - Đạo Ki-tô bị phân hóa thành hai giáo phái: Tân giáo và Cựu giáo | 0,5 |
| - Làm bùng nổ lên cuộc đấu tranh rộng lớn ở Đức | 0,25 |